**Các biểu hiện và giải pháp phòng, chống vi phạm quyền con người trên không gian mạng ở Việt Nam**

Ngày đăng: 18/08/2020   01:58

<https://tcnn.vn/news/detail/48226/Cac-bieu-hien-va-giai-phap-phong-chong-vi-pham-quyen-con-nguoi-tren-khong-gian-mang-o-Viet-Nam.html>

**Theo số liệu từ Kaspersky Security Network: năm 2018, Việt Nam nằm trong số 03 quốc gia bị tấn công mạng nhiều nhất; trong kỷ nguyên kỹ thuật số, những mối đe dọa về vấn đề an ninh mạng ngày càng tinh vi hơn. Đặc biệt, trong bối cảnh Cuộc cách mạng công nghiệp 4.0, Việt Nam sẽ phải đối mặt và chịu nhiều ảnh hưởng bởi những thay đổi phức tạp của an ninh mạng(1). Ngày 12/6/2018, Kỳ họp thứ 5, Quốc hội khóa XIV đã thông qua Luật An ninh mạng, đây là cơ sở pháp lý rất quan trọng, thể hiện rõ tính chất ưu việt của pháp luật Việt Nam. Luật An ninh mạng đã nội luật hóa các chuẩn mực quốc tế, thể chế hóa quan điểm của Đảng, cụ thể hóa Hiến pháp năm 2013 về bảo vệ quyền con người, quyền công dân trong bối cảnh hội nhập và phát triển.**

**1. Những biểu hiện vi phạm quyền con người trên không gian mạng hiện nay**

*Thứ nhất, vi phạm quyền tự quyết dân tộc trên không gian mạng.*

Theo thống kê, Việt Nam đứng thứ 13/20 quốc gia có dân số sử dụng internet cao nhất trên thế giới. Chỉ tính đến tháng 12/2019, Việt Nam đã có 64/97 triệu người sử dụng internet, trong đó có 94% người dùng internet ở Việt Nam sử dụng internet hàng ngày(2). Việt Nam cũng là quốc gia nằm trong nhóm bị tấn công mạng nhiều nhất.

Các thế lực thù địch và tội phạm triệt để lợi dụng tính năng tiện ích của internet, đặc biệt là mạng xã hội để tiến hành hoạt động xâm phạm an ninh, trật tự, gây bất ổn trong dư luận. Họ sử dụng không gian mạng và một số loại hình dịch vụ, ứng dụng công nghệ thông tin để thực hiện âm mưu tiến hành “cách mạng màu”, “cách mạng đường phố”, “diễn biến hòa bình” nhằm xóa bỏ chế độ chính trị ở nước ta. Tình trạng xuất hiện ngày càng nhiều những cuộc tấn công mạng với quy mô lớn, cường độ cao, gia tăng về tính chất nghiêm trọng, mức độ nguy hiểm; đăng tải những thông tin sai sự thật, vu khống tổ chức, cá nhân, nhất là cán bộ cao cấp của Đảng và Nhà nước trên không gian mạng, nhưng chưa có biện pháp quản lý hữu hiệu, dẫn tới những hậu quả đáng tiếc về tinh thần, thậm chí ảnh hưởng tới chủ quyền, lợi ích, an ninh quốc gia, trật tự an toàn xã hội.

Vấn đề khủng bố mạng nổi lên như một thách thức đe dọa nghiêm trọng tới an ninh quốc gia. Hoạt động phạm tội trên không gian mạng ngày càng gia tăng về số vụ việc, thủ đoạn ngày càng tinh vi gây thiệt hại nghiêm trọng về kinh tế, ảnh hưởng đến tư tưởng, văn hóa, xã hội.

Trước khi Luật An ninh mạng năm 2018 có hiệu lực, hệ thống thông tin quan trọng về an ninh quốc gia chưa được xác định và bảo vệ bằng các biện pháp tương xứng. Do chưa xác định nội hàm sự cố an ninh mạng nên khi xảy ra các sự cố nguy hại, ảnh hưởng tới chủ quyền, lợi ích, an ninh quốc gia, trật tự an toàn xã hội, việc triển khai hoạt động ứng phó, xử lý, khắc phục hậu quả của cơ quan chức năng có liên quan rất lúng túng, chưa có quy trình thống nhất, cơ quan có trách nhiệm bảo vệ an ninh mạng chưa chủ động triển khai các biện pháp, phương án ngăn chặn phù hợp. Tình trạng để lộ, lọt bí mật nhà nước qua không gian mạng đáng báo động, nhiều văn bản thuộc bí mật nhà nước bị đăng tải trên không gian mạng(3). Điển hình như vụ các đối tượng phản động ở một tỉnh phía Nam đã lợi dụng sự thiếu hiểu biết của một bộ phận nhân dân, kích động quần chúng tập trung đông người, gây rối an ninh trật tự, tấn công trụ sở cơ quan công quyền, gây ra vụ việc vi phạm pháp luật nghiêm trọng xảy ra vào tháng 7/2018. Trong vụ việc này, các tổ chức, đối tượng phản động đã lợi dụng mạng xã hội để phát tán các hình ảnh, video về vụ việc, sử dụng chế độ phát lại hình ảnh để tạo dư luận lan rộng không thể dập tắt nhằm kích động nhân dân biểu tình, tiến tới thực hiện một cuộc cách mạng màu trên phạm vi toàn quốc. Ngoài ra, các tổ chức phản động, hội nhóm chống đối đặc biệt coi trọng việc sử dụng các trang mạng xã hội, lập ra các fanpage, group… để liên kết, tập hợp lực lượng, thu hút hội viên, sẵn sàng sử dụng khi có thời cơ xuất hiện sẽ kích động số này làm nòng cốt cho các cuộc tuần hành đường phố(4).

*Thứ hai, vi phạm các quyền dân sự, chính trị trên không gian mạng.*

Pháp luật Việt Nam ghi nhận và bảo vệ các quyền cơ bản của con người về tự do ngôn luận, tự do báo chí, hội họp; tham gia quản lý nhà nước, quyền được bí mật riêng tư, quyền được tôn trọng, bảo vệ danh dự, nhân phẩm, tính mạng; nghiêm cấm các hành vi lợi dụng mạng xã hội để xâm phạm các quyền trên của mỗi người. Điều 25 Hiến pháp năm 2013, đã khẳng định: “Công dân có quyền tự do ngôn luận, tự do báo chí, tiếp cận thông tin, hội họp, lập hội, biểu tình. Việc thực hiện các quyền này do pháp luật quy định”.

Trên thực tế, có những tổ chức, cá nhân cố tình lợi dụng dân chủ, tự do ngôn luận trên không gian mạng để xâm hại đến lợi ích Nhà nước, quyền, lợi ích hợp pháp của tổ chức, công dân cần phải bị lên án và xử lý nghiêm minh theo quy định của pháp luật. Cụ thể, trên không gian mạng xuất hiện các hành vi chống phá Nhà nước, bao gồm sử dụng không gian mạng để tổ chức, lôi kéo, xúi giục, huấn luyện người dân chống phá nhà nước (đăng tải, phát tán thông tin kích động biểu tình trái pháp luật, kích động gây rối an ninh, trật tự); xuyên tạc lịch sử, phủ nhận thành tựu cách mạng, phá hoại khối đại đoàn kết dân tộc, xúc phạm tôn giáo, phân biệt đối xử về giới, phân biệt chủng tộc; phát tán thông thông tin sai sự thật gây hoang mang trong nhân dân, gây thiệt hại cho hoạt động kinh tế, xã hội, gây khó khăn cho hoạt động của cơ quan nhà nước hoặc người thi hành công vụ, xâm phạm quyền và lợi ích hợp pháp của cơ quan, tổ chức, cá nhân khác.

Hiện nay, trên mạng xã hội xuất hiện nhiều hành vi “nói xấu” với những thông tin bịa đặt, xuyên tạc, không đúng sự thật nhằm bôi nhọ, xúc phạm danh dự, nhân phẩm và uy tín của người khác; thông tin trên không gian mạng có nội dung làm nhục, vu khống, giả mạo. Bên cạnh đó, các hành vi xâm phạm trật tự an toàn xã hội như sử dụng không gian mạng để hoạt động các loại tệ nạn xã hội, mua bán người; đăng tải thông tin phá hoại thuần phong, mỹ tục của dân tộc, đạo đức xã hội, sức khỏe cộng đồng; xúi giục, lôi kéo, kích động người khác phạm tội; thực hiện tấn công mạng, gián điệp mạng, khủng bố mạng; sản xuất, sử dụng công cụ, phương tiện, phần mềm hoặc có hành vi cản trở, gây rối loạn hoạt động của mạng viễn thông, mạng internet, hệ thống thông tin hay hành vi phát tán chương trình tin học gây hại cho hoạt động của mạng viễn thông, mạng internet, mạng máy tính, hệ thống xử lý và điều khiển thông tin... Đây chính là hành vi chống lại hoặc cản trở hoạt động của lực lượng bảo vệ an ninh mạng; tấn công, vô hiệu hóa trái pháp luật làm mất tác dụng các biện pháp bảo vệ an ninh mạng, xâm phạm chủ quyền, lợi ích, an ninh quốc gia, trật tự, an toàn xã hội, quyền và lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân để trục lợi...

*Thứ ba, vi phạm trên không gian mạng các quyền kinh tế, xã hội và văn hóa.*

Hiện nay, không chỉ dừng lại ở hành vi xúc phạm danh dự nhân phẩm, vi phạm quyền riêng tư, trên không gian mạng còn xuất hiện hành vi lừa đảo, chiếm đoạt tài sản thông qua nhiều thủ đoạn tinh vi như: mua bán hàng giả, hàng kém chất lượng; sử dụng nhiều số điện thoại, liên lạc dụ dỗ người nhẹ dạ, sử dụng nhiều tài khoản để lừa đảo, chiếm đoạt tiền, hàng của các nạn nhân… xâm phạm quyền sở hữu tài sản của mọi người.

Trong thời đại công nghệ số, các website, mạng xã hội, diễn đàn… không ngừng phát triển mạnh mẽ và đang dần là xu hướng truyền thông tích cực của các doanh nghiệp. Bên cạnh những mặt tích cực, đã xuất hiện việc cạnh tranh không lành mạnh núp bóng các website, các trạng mạng xã hội khiến nhiều doanh nghiệp đối diện với nhiều thách thức, vì bị vu khống, nói xấu trên mạng. Điều này không chỉ làm xấu đi hình ảnh, uy tín mà doanh nghiệp còn bị thiệt hại không nhỏ về kinh tế. Đây là biểu hiện của sự cạnh tranh không lành mạnh, bóp méo sự thật để tập trung ưu thế cho lợi ích của một nhóm cá nhân hoặc doanh nghiệp nào đó, hoặc bị đối thủ cạnh tranh này “lợi dụng” để nói xấu sản phẩm, dịch vụ của doanh nghiệp đối thủ cạnh tranh khác trên thương trường chứ không phải là sự phê bình có thiện chí.

Bên cạnh những tác động tích cực, trên không gian mạng có quá nhiều thông tin xấu, độc gây nhiễu loạn, ảnh hưởng nghiêm trọng phong tục, tập quán tốt đẹp, cổ xúy lối sống thực dụng, nuôi dưỡng tâm lý hưởng thụ, ích kỷ, vô cảm, thiếu trách nhiệm với người thân, gia đình, cộng đồng và đất nước. Cụ thể, tình trạng có nhiều thanh, thiếu niên “nghiện mạng xã hội” đã phung phí thời gian sử dụng mạng, bỏ bê công việc, kết quả học tập giảm sút; theo dõi, tương tác với người lạ, những tổ chức, trang mạng có nguồn thông tin không chính xác, phản cảm, thiếu văn hóa… đang là những mối nguy hại gây nên hậu quả khôn lường không chỉ đối với các gia đình mà còn cho toàn xã hội.

*Thứ tư, vi phạm quyền của các nhóm dễ bị tổn thương.*

Trên không gian mạng đã xảy ra tình trạng vi phạm quyền con người của các nhóm dễ bị tổn thương, trong đó biểu hiện hành vi vi phạm quyền trẻ em là đáng báo động nhất trên toàn cầu và ở Việt Nam.

Đó là tình trạng trẻ em dễ bị bắt nạt, bị xâm phạm quyền riêng tư, mất phương hướng để phát triển nhân cách do sự nhiễu loạn thông tin dẫn đến mất niềm tin, dễ mắc sai lầm trong cuộc sống và sự nghiệp trong tương lai.

Theo công bố Kết quả khảo sát ý kiến của Quỹ Nhi đồng Liên hợp quốc (UNICEF) ngày 06/9/2019, có 170.000 người tại 30 quốc gia trả lời: hơn 1/3 thanh thiếu niên ở 30 quốc gia cho biết đã từng là nạn nhân bị bắt nạt trên mạng, trong đó 1/5 cho biết đã từng bỏ học vì bị bắt nạt trên mạng và bạo lực; 21% thanh thiếu niên Việt Nam tham gia khảo sát cho biết họ là nạn nhân của bắt nạt trên mạng và hầu hết (75%) đều không biết về đường dây nóng hoặc các dịch vụ có thể giúp họ nếu bị bắt nạt hoặc bị bạo lực trên mạng(5). Điều này đã ảnh hưởng rất lớn đến việc học tập của các em.

Sự phát triển mạnh mẽ của cuộc CMCN 4.0 đã tạo ra khả năng chuyển đổi việc cung cấp các dịch vụ hiệu quả, được cá nhân hóa và đáp ứng cho trẻ em tốt hơn, nhưng cũng có tác động tiêu cực đến sự an toàn, quyền riêng tư, quyền tự chủ và lựa chọn cuộc sống trong tương lai của trẻ em. Thông tin cá nhân được tạo ra trong thời thơ ấu có thể được chia sẻ với các bên thứ ba, trao đổi để kiếm lợi nhuận hoặc được sử dụng để khai thác những người trẻ tuổi - đây là những người dễ bị tổn thương và thiệt thòi nhất. Trong khi đó, kẻ trộm danh tính và tin tặc đã khai thác lỗ hổng trong các nền tảng thương mại điện tử để lừa đảo và khai thác cả người lớn và trẻ em; công cụ tìm kiếm theo dõi hành vi của người dùng bất kể tuổi tác và sự giám sát của Chính phủ đối với hoạt động trực tuyến ngày càng tinh vi trên toàn thế giới. Hơn nữa, dữ liệu thu thập trong thời thơ ấu có khả năng ảnh hưởng đến các cơ hội trong tương lai, chẳng hạn như tiếp cận tài chính, giáo dục, bảo hiểm và chăm sóc sức khỏe. Mối quan hệ giữa thu thập và sử dụng dữ liệu, sự đồng ý và quyền riêng tư rất phức tạp đối với người lớn, nhưng đối với trẻ em lại chưa được thiết kế phù hợp với quyền và nhu cầu của trẻ em và ít được trang bị để điều hướng tính phức tạp của việc chia sẻ dữ liệu và kiểm soát quyền riêng tư. Nhiều trẻ em không biết mình có quyền gì đối với dữ liệu của chính mình, không hiểu ý nghĩa của việc sử dụng dữ liệu này và mức độ dễ bị tổn thương do dữ liệu đem lại.

Tình trạng xâm hại trẻ em qua mạng bằng nhiều hình thức đang có xu hướng gia tăng trong thời gian gần đây. Theo số liệu thống kê của UNICEF, mỗi ngày có đến 720.000 hình ảnh liên quan lạm dụng trẻ em trên thế giới được đưa lên internet. Theo số liệu của Bộ Công an, trong 5 năm, từ năm 2012 đến năm 2016, cả nước phát hiện trên 8.200 vụ xâm hại tình dục trẻ em với gần 10.000 nạn nhân. Tuy nhiên, con số này chỉ là những vụ việc được báo cáo, còn rất nhiều vụ nạn nhân bị kẻ xâm hại dọa dẫm hoặc vì lý do nào đó mà không được thống kê(6). Việt Nam cũng đứng trước nhiều thách thức và bị đe dọa bởi tội phạm ấu dâm trên mạng gia tăng đột biến ở khu vực Đông Nam Á. Vì vậy, năm 2018, UNICEF đã kêu gọi các chính phủ, giáo viên, cha mẹ và mọi người ủng hộ để chấm dứt bạo lực và đảm bảo rằng học sinh cảm thấy an toàn tại trường và xung quanh trường học - bao gồm cả bảo vệ trẻ em trên môi trường mạng.

Mặt khác, các đối tượng đã lợi dụng sự nhẹ dạ, cả tin của phụ nữ nhằm “giăng bẫy” dụ dỗ, để họ trở thành nạn nhân của lạm dụng tình dục, buôn bán người. Không chỉ người dân ở thành thị mà nhiều người ở vùng sâu, vùng xa cũng bị ảnh hưởng bởi những hệ lụy từ mạng xã hội. Đặc biệt là phụ nữ người dân tộc thiểu số sinh sống ở vùng miền núi, vùng sâu, vùng xa đã trở thành nạn nhân của tội phạm mạng...

**2. Nguyên nhân dẫn đến vi phạm quyền con người trên không gian mạng**

***Thứ nhất,***tiềm lực quốc gia về an ninh mạng của nước ta chưa đủ mạnh, chưa huy động, khai thác được sức mạnh tổng hợp để đối phó với các mối đe dọa trên không gian mạng.

***Thứ hai,*** nhận thức của xã hội, đặc biệt là của các cơ quan, doanh nghiệp và cá nhân về bảo vệ bí mật nhà nước trên không gian mạng còn hạn chế, ý thức trách nhiệm của nhiều cán bộ, nhân viên trong bảo mật thông tin trên không gian mạng còn chưa cao, chế tài xử phạt chưa đủ răn đe.

***Thứ ba,*** sự phụ thuộc vào thiết bị công nghệ thông tin có nguồn gốc từ nước ngoài. Không gian mạng đang ứng dụng sâu rộng vào mọi lĩnh vực của đời sống xã hội, tuy nhiên, sự phụ thuộc vào trang thiết bị công nghệ thông tin xuất xứ từ nước ngoài là mối đe dọa tiềm tàng đối với an ninh mạng nếu xảy ra xung đột, đặc biệt là an ninh quốc gia.

***Thứ tư***, trước khi có Luật An ninh mạng và văn bản hướng dẫn thi hành, hệ thống văn bản quy phạm pháp luật về an ninh mạng chưa được hoàn thiện, các văn bản hiện hành chưa đáp ứng được yêu cầu phòng ngừa, đấu tranh, xử lý các hành vi sử dụng không gian mạng vi phạm pháp luật.

**3. Một số giải pháp bảo đảm quyền con người trên không gian mạng**

***Một là,*** Đảng và Nhà nước ta cần tiếp tục quan tâm xây dựng tiềm lực quốc gia về an ninh mạng đủ mạnh, có cơ chế huy động, khai thác tối đa sức mạnh tổng hợp để đối phó với các mối đe dọa trên không gian mạng. Quan tâm xây dựng lực lượng chuyên trách về an ninh mạng và chống tội phạm công nghệ cao để phát hiện, ngăn chặn, đấu tranh xử lý kịp thời các hành vi phạm tội, bảo đảm quyền tự quyết dân tộc và quyền con người trên không gian mạng.

***Hai là,***tăng cường tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật nói chung, Luật An ninh mạng nói riêng, pháp luật về quyền con người để nâng cao nhận thức và ý thức trách nhiệm cho toàn xã hội, đặc biệt là của các cơ quan, doanh nghiệp và cá nhân về bảo vệ bí mật nhà nước trên không gian mạng, về tôn trọng, bảo vệ quyền của mọi người trên không gian mạng. Đặc biệt, cần nâng cao nhận thức về hậu quả của việc vi phạm quyền dân tộc tự quyết, quyền con người trên không gian mạng sẽ phải chịu trách nhiệm pháp lý một cách nghiêm minh.

Quan tâm giáo dục cho trẻ em, phụ nữ để nâng cao nhận thức có khả năng tự bảo vệ mình để tránh trở thành nạn nhân của tội phạm công nghệ cao, bị xâm phạm nghiêm trọng quyền con người. Đồng thời, cần có cơ chế để giải cứu nạn nhân, nhất là trẻ em.

***Ba là***, chủ động và cẩn trọng trong sản xuất, mua bán, sử dụng thiết bị công nghệ thông tin, hạn chế tối đa phụ thuộc vào nước ngoài để ngăn chặn nguy cơ đe dọa tiềm tàng đối với an ninh mạng và an ninh quốc gia.

***Bốn là,*** tiếp tục hoàn thiện pháp luật về an ninh mạng đáp ứng yêu cầu phòng ngừa, đấu tranh, xử lý các hành vi sử dụng không gian mạng vi phạm quyền con người. Trong đó, chú trọng hoàn thiện các quy định về mở rộng nội hàm nguyên tắc bảo vệ an ninh mạng. Cụ thể, theo quy định tại Điều 4 Luật An ninh mạng năm 2018, xác định nguyên tắc chủ yếu tập trung vào các yếu tố như “tuân thủ Hiến pháp và pháp luật”, “đặt dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam”, “đảm bảo an ninh quốc gia”… chủ yếu tập trung vào vấn đề bảo toàn an ninh quốc gia trên không gian mạng; chưa chú trọng nguyên tắc bảo đảm quyền con người trên không gian mạng để tạo cơ sở pháp lý vững chắc cho việc phòng ngừa các tội xâm phạm quyền con người trên không gian mạng. Do đó, cần xác định các nguyên tắc bảo vệ an ninh mạng theo hướng bảo đảm quyền con người, trên cơ sở không xâm phạm đến an ninh quốc gia, trật tự an toàn xã hội cũng như quyền, lợi ích hợp pháp của các chủ thể khác./.

----------------------------------------

**PGS.TS Nguyễn Thị Báo - Viện Nhà nước và Pháp luật, Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh**